

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 27-02-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sỹ Tổ.
2. Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Tòì - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2020. Đối với các bị cáo:

1. Trần Danh L, sinh ngày 21 tháng 06 năm 1989 tại xóm 5, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Danh K và bà Thái Thị T; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự : không; nhân thân: ngày 07/12/2011 bị Công an huyện Yên Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Trộm cắp tài sản”, Đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 06/01/2012; ngày 12/04/2012 bị Công an huyện Yên Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Cố ý gây thương tích”, Đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 12/11/2012; ngày 24/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/09/2014, đã nộp đủ án phí hành sự sơ thẩm. Bị bắt tạm giữ ngày 05/01/2020; tạm giam ngày 08/01/2020. (có mặt)

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1993 tại xóm 2, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 2, xã B, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc:

kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đào Thị T; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự : không; Bị bắt tạm giam ngày 22/10/2020. (có mặt)

-Người liên quan:

1. Ông Nguyễn Duy C, sinh ngày 17/12/1965. (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện Yên Thành.

2. Ông Lê Đình H, sinh ngày 13/08/1967. (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện Yên Thành.

3. Anh Bùi Văn T, sinh ngày 16/10/1971. (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Y, xã H, huyện Yên Thành.

4. Anh Nguyễn Duy Đ, sinh ngày 17/05/1970. (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện Yên Thành.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 28/09/2019, Trần Danh L, sinh năm 1989, trú tại xóm 5 xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm 2, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cùng bàn bạc với nhau đi trộm chó. Sau khi bàn bạc xong, Nguyễn Văn T sử dụng xe ô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đỏ đen, BKS 37P1-44254 của Nguyễn Văn T chở Trần Danh L đến nhà Nguyễn Công T, sinh năm 1985, trú tại xóm 5, xã X, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để lấy dụng cụ, hung khí phục vụ việc trộm chó mà L và T đã chuẩn bị trước đó, để ở vườn nhà Nguyễn Công T (Nguyễn Công T không biết việc Trần Danh L và Nguyễn Văn T để dụng cụ hung khí ở vườn nhà mình). Do Nguyễn Công T không ở nhà nên cả hai tự vào vườn nhà Nguyễn Công T lấy 01 thanh kiếm tự chế dài 0,6m; 01 thanh kiếm tự chế dài 1,1m với mục đích làm hung khí để chống trả, tấn công khi bị phát hiện, đuổi bắt, 02 bì xác rắn màu xanh, 01 vỏ chai bia màu nâu, 01 bình xịt hơi cay, 02 đèn pin, 03 cuộn băng dán, 01 do bắt chó có gắn kích điện rồi điều khiển xe mô tô nói trên đi trộm chó. Khi đến địa phận xã Q, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An Trần Danh L và Nguyễn Văn T đã bắt trộm 01 con chó lông màu nâu, khối lượng 10kg; 01 con chó lông màu vàng khối lượng 12 kg; 01 con chó lông màu vàng khối lượng 10kg rồi bỏ vào bì xác rắn xanh. Do biết Nguyễn Công T ở địa phương buôn bán thịt chó nên Nguyễn Văn T gọi điện cho Nguyễn Công T nói “có ba con chó anh có mua không” thì Nguyễn Công T đồng ý mua và Nguyễn Văn T hẹn gặp Nguyễn Công T ở nghĩa trang liệt sỹ huyện Yên Thành để giao

chó. Việc mua bán chó diễn ra vào giữa đêm nên Nguyễn Công T biết rõ số chó trên là do Trần Danh L và Nguyễn Văn T trộm cắp mà có. Sau khi giao chó xong Nguyễn Văn T và Trần Danh L tiếp tục đi đến xã H, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để trộm chó. Lúc này, lực lượng Công an xã H nhận được tin báo của quần chúng nhân dân là có nhóm đối tượng trộm cắp tài sản đến địa bàn vì vậy đã tổ chức lực lượng tuần tra đảm bảo an ninh trật tự và được chia làm hai tổ chốt ở hai địa điểm trên tuyến đường liên xã Văn Thành – Lãng Thành. Tổ số 1 gồm đồng chí Hà Minh Hoan là Phó trưởng Công an xã và các đồng chí Mai Huy Trung, Hồ Sỹ Bình, Võ Văn Hùng là Công an viên chốt chặn ở ngã tư Đồng Bàn thuộc xóm Chợ Mỡ, xã H, huyện Yên Thành; tổ số 2 gồm các đồng chí Nguyễn Duy Cường là Trưởng công an xã H và các đồng chí Lê Đình Hòe, Bùi Văn Thuận và Nguyễn Duy Độ là Công an viên chốt chặn ở ngã 3 xóm Phú Thọ, xã H, huyện Yên Thành cách vị trí tổ số 1 khoảng 200m. Khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T và Trần Danh L đang đi trên đường liên xã Văn Thành – Lãng Thành để đến xã H, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để tiếp tục trộm chó thì gặp tổ số 1 đang đứng chốt, đồng chí Hà Minh Hoan dùng đèn pin chiếu vào chiếc xe mô tô do Nguyễn Văn T đang điều khiển thì nhìn thấy có 02 thanh kiếm dắt ngang hông xe phía bên phải, do bắt chó, bị xác rắn nên đã ra hiệu cho các đồng chí còn lại trong tổ yêu cầu dừng xe Nguyễn Văn T để kiểm tra. Lúc này Nguyễn Văn T và Trần Danh L chưa biết đó là lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ mà chỉ nghĩ hành vi trộm chó đã bị phát hiện nên Nguyễn Văn T phóng xe bỏ chạy. Sau đó, tổ số 1 đuổi theo sau và hô hoán ra tín hiệu cho tổ số 2 biết để yêu cầu dừng xe. Khi Nguyễn Văn T chạy đến điểm chốt chặn ở vị trí tổ số 2 đang đứng thì bị lực lượng Công an ở tổ số 2 hô “dừng lại” đồng thời thổi còi yêu cầu dừng xe. Lúc này, dưới ánh đèn của xe mô tô, Nguyễn Văn T và Trần Danh L nhìn thấy khoảng 04 đến 05 người đang mặc trang phục công an xã nên biết là lực lượng Công an xã đang làm nhiệm vụ. Biết hành vi trộm chó đã bị Công an xã phát hiện nên lo sợ bị bắt giữ, vì thế Nguyễn Văn T nói với Trần Danh L “xuống xe, rút kiếm, chém” nhằm chống trả lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ để tẩu thoát. Trần Danh L xuống xe rút 01 thanh kiếm dài khoảng 1,1 m vừa chém về phía tổ số 2 vừa hô “chém, chém” (chưa chém trúng người nào) để đe dọa, ngăn cản lực lượng Công an tiếp cận, bắt giữ mình, còn Nguyễn Văn T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi qua chốt chặn của tổ số 2. Tuy nhiên, trong lúc bỏ chạy thì Nguyễn Văn T và chiếc xe mô tô bị vướng vào sợi dây cáp căng ở ngang đường và bị ngã. Lúc này cả hai bỏ lại hung khí và phương tiện rồi bỏ chạy, chạy được khoảng 10m thì cả hai bị lực lượng Công an xã H bắt giữ và đưa các đối tượng cùng tang vật thu giữ được về trụ sở Công an xã để làm việc. Trần Danh L và Nguyễn Văn T đều bị xử lý hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản, vi phạm quy định sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ và chống đối người thi hành công vụ và trả tự do đối với hai đối tượng trên. Tuy nhiên, qua xem xét, đối chiếu các quy định pháp luật nhận thấy hành vi của Trần Danh L và Nguyễn Văn T có dấu hiệu phạm “Tội chống người thi

hành công vụ” nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Danh L và Nguyễn Văn T về “ Tội chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, ra lệnh bắt bị can để tạm giam và đồng thời yêu cầu Công an xã H hủy bỏ các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ chống người thi hành công vụ” của Trần Danh L và Nguyễn Văn T. Sau đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành thông báo cho Trần Danh L và Nguyễn Văn T nhận Quyết định khởi tố bị can. Biết mình bị khởi tố về hành vi “ chống người thi hành công vụ” nên Trần Danh L đã trốn khỏi địa phương. Qua nhiều lần xác minh nhưng không có kết quả, ngày 09/12/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã ra Quyết định truy nã đối với bị can Trần Danh L. Đến ngày 05/01/2020, Trần Danh L trong khi đang lẩn trốn thì bị Công an thị xã Đồng Xoài bắt truy nã sau đó áp giải về công an huyện Yên Thành.

Tại kết luận định giá tài sản số 48 ngày 18/11/2019 kết luận: 01 con chó cái loại chó cỏ, lông màu đen, khối lượng 11kg, tại thời điểm ngày 18/11/2019 có giá trị 605.000 đồng; 01 con chó đực, loại chó cỏ lông màu vàng, khối lượng 12kg, tại thời điểm ngày 18/11/2019 có giá trị 660.000 đồng; tổng giá trị 02 con chó là 1.265.000 đồng”. Kết luận định giá tài sản số 54 ngày 31/12/2019 kết luận: “01 con chó loại chó cỏ, lông màu vàng, khối lượng 10 kg có giá trị 650.000 đồng”. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Trần Danh L và Nguyễn Văn T đã trộm cắp trong ngày 28/09/2019 là 1.915.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình làm nhiệm vụ, lực lượng Công an xã H đã thu giữ của các đối tượng trên 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, BKS 37P1- 44254, 01 thanh kiếm tự chế dài 1,1m, 01 thanh kiếm tự chế dài 0,6 m, 02 bì xác rắn màu xanh, đâm lỗ nhỏ xung quanh, 01 vỏ chai bia màu nâu nhãn hiệu SAIGON, 01 bình xịt hơi cay, 03 cuộn băng dán màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu trắng, 02 đèn pin màu đen, 01 do bắt chó, 03 con chó. Chiếc điện thoại di động trên là của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên Công an xã H đã trả lại cho Nguyễn Văn T, đối với xe mô tô trên liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản nên Công an xã H đã xử phạt vi phạm hành chính và trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn T. Đối với 02 bì xác rắn màu xanh, 01 vỏ chai bia, 01 bình xịt hơi cay, 03 cuộn băng dán màu đen, 01 do bắt chó, 02 con chó màu đen là tang vật vi phạm hành chính nên Công an xã H đã thu giữ và xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với 02 thanh kiếm tự chế trong đó 01 thanh kiếm tự chế dài 1,1 m, cán bằng kim loại hình trụ tròn, rỗng ở bên trong (dạng ống tip) dài 60cm, đường kính 2,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 50 cm, rộng 5,2 cm, mũi vát nhọn là hung khí mà Trần Danh L sử dụng để chống lại lực lượng Công an xã H đang làm nhiệm vụ và 01 thanh kiếm dài 0,6 m cán bằng gỗ, hình trụ tròn dài 16 cm, đường kính 03 cm, đoạn nối tiếp với phần lưỡi được bọc bằng kim loại màu vàng, phần lưỡi bằng kim loại dài 44 cm, rộng 03 cm có mũi vát nhọn và có lưỡi

sắc mà các đối tượng mang đi với mục đích để chống trả khi bị phát hiện, đuổi bắt nhưng chưa sử dụng là tang vật của vụ án nên Công an xã H đã chuyển đến Công an huyện Yên Thành phục vụ việc điều tra, xử lý hành vi phạm tội của các đối tượng.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Trần Danh L và Nguyễn Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Danh L từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tịch thu tiêu hủy 02 thanh kiếm tự chế (01 thanh kiếm dài 1,1 m, cán bằng kim loại hình trụ tròn, rỗng ở bên trong (dạng ống tip) dài 60cm, đường kính 2,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 50 cm, rộng 5,2 cm, mũi vát nhọn và 01 thanh kiếm dài 0,6 m cán bằng gỗ, hình trụ tròn dài 16 cm, đường kính 03 cm, đoạn nối tiếp với phần lưỡi được bọc bằng kim loại màu vàng, phần lưỡi bằng kim loại dài 44 cm, rộng 03 cm có mũi vát nhọn và có lưỡi sắc)

Án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo L đề nghị: Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng.

Bị cáo T đề nghị: Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 00 giờ ngày 28/09/2019, Trần Danh L và Nguyễn Văn T cùng nhau đi trộm chó. Cả hai đã trộm được ba con chó ở địa bàn xã Q, huyện Yên Thành rồi bán cho Nguyễn Công T. Đến khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, Trần Danh L và Nguyễn Văn T tiếp tục đi trộm chó. Khi hai đối tượng đang điều khiển xe mô tô đi trên tuyến đường liên xã Văn Thành – Lãng Thành qua địa bàn xã H thì bị lực lượng Công an xã H đang mặc trang phục Công an xã làm nhiệm vụ tuần tra bảo đảm an ninh trật tự phát hiện, yêu cầu các đối tượng này dừng để kiểm tra. Biết hành vi trộm cắp tài sản của mình bị lực lượng Công an xã phát hiện, T đã hô xúi dục L xuống xe, rút kiếm, chém lực lượng Công an để tẩu thoát nên Trần Danh L xuống xe lấy thanh kiếm đã chuẩn bị sẵn trước đó chém về phía lực lượng Công an nhằm đe dọa, chống trả lực lượng đang làm nhiệm vụ nhằm tẩu thoát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người liên quan có đủ cơ sở xác định bị cáo T đã hô xúi dục L xuống xe, rút kiếm, chém người thi hành công vụ; bị cáo L rút thanh kiếm chém về phía người thi hành công vụ và hô “chém, chém” để đe dọa, ngăn cản người thi hành công vụ làm người thi hành công vụ không thực hiện được nhiệm vụ được giao. Do đó, các bị cáo đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo dùng vũ lực, đe dọa cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, nó đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công; gây mất an ninh trật tự trên địa bàn.

Các bị cáo đồng phạm giản đơn, với vai trò ngang nhau, cần phân hóa các bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo L có nhân thân xấu, đáng lẽ bị cáo lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng rèn luyện bản thân, ngược lại bị cáo coi thường pháp luật, tiếp tục phạm tội dùng kiếm đe dọa chống trả người thi hành công vụ, trốn tránh gây khó khăn cho công tác điều tra. Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo T hồ hào, xúi dục L. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Trần Văn L và Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (03 con chó) vào ngày 28/09/2019 có giá trị 1.915.000 đồng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Nguyễn Công T mua 03 con chó do L, T trộm cắp mà có nhưng do L, T không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trung là có căn cứ.

[3] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 02 thanh kiếm tự chế trong đó 01 thanh kiếm dài 1,1 m, cán bằng kim loại hình trụ tròn, rỗng ở bên trong (dạng ống tip) dài 60cm, đường kính 2,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 50 cm, rộng 5,2 cm, mũi vát nhọn và 01 thanh kiếm dài 0,6 m cán bằng gỗ, hình trụ tròn dài 16 cm, đường kính 03 cm, đoạn nối tiếp với phần lưỡi được bọc bằng kim loại màu vàng, phần lưỡi bằng kim loại dài 44 cm, rộng 03 cm có mũi vát nhọn và có lưỡi sắc .

Xét: Vật chứng trên không có giá trị sử dụng; hung khí nguy hiểm nên cần tịch thu tiêu huỷ như quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[5] Án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Trần Danh L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày (tạm giữ) 05/01/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày (tạm giam) 22/10/2019.

[4] Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tịch thu tiêu hủy 02 thanh kiếm tự chế trong đó 01 thanh kiếm dài 1,1 m, cán bằng kim loại hình trụ tròn, rỗng ở bên trong (dạng ống tip) dài 60cm, đường kính 2,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 50 cm, rộng 5,2 cm, mũi vát nhọn và 01 thanh kiếm dài 0,6 m cán bằng gỗ, hình trụ tròn dài 16 cm, đường kính 03 cm, đoạn nối tiếp với phần lưỡi được bọc bằng kim loại màu vàng, phần lưỡi bằng kim loại dài 44 cm, rộng 03 cm có mũi vát nhọn và có lưỡi sắc. (Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý ngày 06/02/2020)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Danh L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ